

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2021/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2016/TT-BGTVT  
ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải  
quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa**

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2016/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2016/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp kỹ thuật đường thủy nội địa (sau đây gọi tắt là Thông tư số 46/2016/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2016)**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

**“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định cấp kỹ thuật luồng đường thủy nội địa.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

**“Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đường thủy nội địa, bao gồm: đầu tư xây dựng công trình, khai thác, bảo trì, bảo vệ luồng và hành lang luồng đường thủy nội địa.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

**“Điều 4. Cấp kỹ thuật luồng đường thủy nội địa**

1. Luồng đường thủy nội địa được chia thành 7 cấp kỹ thuật, bao gồm: cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV, cấp V và cấp VI.

2. Cấp kỹ thuật luồng đường thủy nội địa xác định theo Tiêu chuẩn Việt Nam về phân cấp kỹ thuật đường thủy nội địa.

3. Các tuyến đường thủy nội địa kết nối với các tuyến hành lang vận tải, tuyến vận tải chính được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt được áp dụng cấp kỹ thuật luồng đường thủy nội địa là đồng cấp hoặc giảm cấp so với các tuyến hành lang vận tải, tuyến vận tải chính đó.

4. Khi xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình cầu đường bộ, cầu đường sắt hoặc công trình khác qua luồng phải bảo đảm chiều cao, chiều rộng khoang thông thuyền, độ sâu an toàn của đáy luồng theo tiêu chuẩn cấp kỹ thuật tuyến luồng đường thủy nội địa được xác định trong quy hoạch đã công bố.

5. Kích thước đường thủy nội địa tương ứng với mỗi cấp kỹ thuật đường thủy nội địa quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

6. Cấp kỹ thuật đường thủy nội địa quốc gia quy định tại Phụ lục 2 Thông tư này.”

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 6 năm 2021.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Nhật**